

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀI NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 370/2022/HNGĐ-ST
Ngày 23 - 5 - 2022
V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Á
2. Bà Phạm Hoàng Diễm My

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy Diễm - Thư ký Tòa án Nhân dân thị xã Hoài Nhơn.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Khánh Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 185/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2021 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 611/2022/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1991, có mặt.
Địa chỉ: Khu phố An D 2, phường Hoài Th, thị xã N, tỉnh B.
2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1989, vắng mặt.
Địa chỉ: Khu phố An D 2, phường Hoài T, thị xã N, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 22 tháng 6 năm 2021 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Tr trình bày:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Tr và anh Nguyễn Văn L đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hoài T vào ngày 11 tháng 01 năm 2018 (nay là phường

Hoài T). Trong thời gian chung sống, vợ chồng anh chị có nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã, anh L không chăm lo làm ăn, thường sử dụng bạo lực với chị Tr; vợ chồng anh chị đã không còn sống chung với nhau từ tháng 9 năm 2020 cho đến nay. Nay, chị Tr yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh L.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Văn V, sinh ngày 12/12/2017. Ly hôn, chị Tr yêu cầu được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

- Về chia tài sản chung và nợ chung khi ly hôn: Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

* Tại biên bản lấy lời khai ngày 29 tháng 12 năm 2021, bị đơn anh Nguyễn Văn L trình bày: Anh L đồng ý với trình bày của chị Tr về thời gian và điều kiện kết hôn. Trong thời gian chung sống, vợ chồng anh chị ít gần gũi do anh L đi biển, vợ chồng anh chị bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã nên tình cảm vợ chồng rạn nứt. Từ khi vợ chồng anh chị không còn chung sống tới nay, anh L không có động thái gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Tuy nhiên, chị Tr yêu cầu ly hôn thì anh L không đồng ý vì anh L vẫn còn tình cảm với chị Tr và mong muốn con có đầy đủ cha mẹ.

- Về con chung: Anh L thừa nhận anh chị có 01 con chung như chị Tr đã trình bày. Ly hôn, anh L không đồng ý giao con cho chị Tr nuôi dưỡng. Anh L yêu cầu được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu chị Tr cấp dưỡng nuôi con.

- Về chia tài sản chung và nợ chung khi ly hôn: Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án phù hợp với quy định của pháp luật.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng. Bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng Dân sự, bị đơn vắng mặt lần hai tại phiên tòa không có lý do nên Tòa tiến hành xét xử vắng mặt là đúng quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án:

+ Về hôn nhân: Căn cứ các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Tr được ly hôn với anh Nguyễn Văn L.

+ Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Văn V, sinh ngày 12/12/2017 cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng vì hiện nay cháu V đang sống với chị Tr, cháu V cần sự quan tâm và chăm sóc của người mẹ. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Tr không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Chị Tr phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án dân sự được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào trình bày của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Chị Nguyễn Thị Tr yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Văn L, đây là tranh chấp về “Ly hôn”; bị đơn anh Nguyễn Văn L có hộ khẩu thường trú tại phường Hoài T, thị xã N, tỉnh B theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự thì tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án Nhân dân thị xã Hoài Nhơn.

[1.2] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành thông báo và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Văn L nhưng anh L vắng mặt không có lý do, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn tiến hành xét xử vắng mặt anh L.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Tr và anh Nguyễn Văn L tự nguyện tìm hiểu nhau và đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hoài T, huyện N, tỉnh B vào ngày 11 tháng 01 năm 2018 (nay là Ủy ban nhân dân phường Hoài T, thị xã N) theo Giấy chứng nhận kết hôn số 05/2018; căn cứ vào Luật Hôn nhân và gia đình, hôn nhân của chị Tr và anh L được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Theo lời trình bày của chị Tr, sau khi vợ chồng anh chị đi đến hôn nhân, trong thời gian sống chung, anh L nhiều lần hành hung chị Tr, không hòa hợp tâm lý lẫn sinh lý nên vợ chồng anh chị đã không còn sống chung với nhau từ ngày 22 tháng 9 năm 2020 cho đến nay. Trong khoảng thời gian vợ chồng anh chị không sống chung, anh L không có động thái gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Anh L thường xuyên gây rối, hành hung chị Tr. Ngày 17/10/2021, anh Nguyễn Văn L có hành vi la hét, dùng rựa hăm dọa đòi đánh gia đình chị Tr.

Ngày 04/11/2021, anh L bị Ủy ban nhân dân phường Hoài Th xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ công cụ, phương tiện thường dùng trong lao động nhằm mục đích gây thương tích cho người khác” và “Gây mất trật tự khu dân cư”. Nay, chị Tr thấy không thể tiếp tục sống chung với anh L được nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh L.

Biên bản xác minh ngày 06 tháng 01 năm 2022 tại Phòng lao động Thương binh và xã hội thị xã Hoài Nhơn thể hiện: Tình trạng hôn nhân vợ chồng chị Tr và anh L phát sinh mâu thuẫn như thế nào thì cơ quan không nắm rõ. Về nuôi con chung, đề nghị Hội đồng xét xử giao con cho chị Trường trực tiếp nuôi dưỡng.

Hội đồng xét xử xét thấy, giữa chị Tr và anh L trong quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, anh L thường hành hung chị Tr, vợ chồng chị Tr không còn sống chung với nhau từ tháng 9 năm 2020 cho đến nay. Mặc dù, anh L không đồng ý ly hôn vì lý do vẫn còn tình cảm với chị Tr, nhưng, trong thời gian không chung sống, anh L thường có hành vi hành hung, gây rối cho chị Tr và gia đình chị Tr; anh L cũng không có động thái gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Nay, chị Tr kiên quyết yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn. Tòa án tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh L vắng mặt. Từ diễn biến nói trên, chứng tỏ anh L bỏ mặc quan hệ hôn nhân của mình và không có thiện chí mong muốn gia đình đoàn tụ. Xét thấy, tình trạng mâu thuẫn giữa chị Tr và anh L đã đến mức trầm trọng không thể hàn gắn được, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc chị Tr yêu cầu được ly hôn với anh L là có căn cứ và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2.2] Về yêu cầu nuôi con chung: Chị Tr và anh L có 01 con chung tên Nguyễn Văn V, sinh ngày 12/12/2017 hiện đang sống chung với chị Tr. Cả chị Tr và anh L đều có yêu cầu được nuôi con. Hội đồng xét xử thấy rằng: Cháu V còn nhỏ và đang sống với chị Tr, vì vậy, giao cháu V cho chị Tr nuôi dưỡng là phù hợp. Chị Tr không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xét.

[2.3] Về chia tài sản chung và nợ chung khi ly hôn: Chị Tr và anh L đều trình bày không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[3] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Tr phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 các Điều 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Tr được ly hôn với anh Nguyễn Văn L.

2. Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Văn V, sinh ngày 12/12/2017 cho chị Nguyễn Thị Tr trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận tự nguyện của chị Tr không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật

3. Về chia tài sản chung và nợ chung khi ly hôn: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Chị Nguyễn Thị Tr phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) sung công quỹ Nhà nước, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Tr đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0001754 ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Hoài Nhơn;
- Chi cục THADS thị xã Hoài Nhơn;
- UBND phường Hoài T;
- Đương sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Văn Thành